

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày: 24-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Gia Bằng.

Ông Hồ Văn Hải.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Tú Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 11/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/QĐXXST-QĐ ngày 14/01/2019, đối với bị cáo:

Trần Thị S, tên gọi khác: Na, sinh ngày 13/12/1997 tại huyện H, tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972 ở Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

- Bị hại: Chị Mai Thị H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của chị Mai Thị H:

Ông Mai Văn A, sinh năm: 1962 và Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1967; nơi cư trú: Khóm Đ, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị (bố, mẹ của chị Mai Thị H); Vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Mai Thị H2, sinh năm: 1995, nơi cư trú: Khóm C, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/7/2018, Trần Thị S điều khiển xe mô tô biển số 74H1 - 087.68 dung tích xi lanh 124cm³ chở chị Mai Thị H (sinh năm 1995, trú tại khóm Đ, thị trấn L) chạy trên đường quốc lộ 9 theo hướng Lao Bảo - Khe Sanh (S có giấy phép lái xe hạng A1). Khi đến Km 81 + 480 thuộc địa phận khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo do S điều khiển xe mô tô không đi về bên phải theo chiều đi của mình nên đã tông vào dải phân cách cố định phân chia mặt đường thành hai phần xe chạy ngược chiều riêng biệt, làm xe mô tô ngã xuống đường, chị H chết tại hiện trường, S bị thương.

Kết luận giám định số 580/KLGD-PC09 ngày 17/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 74H1 - 087.68 với dải phân cách cố định trong vụ tai nạn giao thông nói trên là: lốp, vành bánh trước xe mô tô BKS 74H1 - 087.68 va chạm với dải phân cách cố định tại vị trí dấu vết đánh số 1 (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm vụ TNGT).

Xe mô tô BKS 74H1 - 087.68 va chạm với dải phân cách cố định theo chiều hướng từ Lao Bảo đến Khe Sanh.

- Không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô BKS 74H1 - 087.68 với phương tiện khác.

- Không có cơ sở để xác định tốc độ của xe mô tô BKS 74H1 - 087.68 tại thời điểm trước và trong khi va chạm với dải phân cách cố định.

Kết luận giám định số: 466/KLGD-PC54 ngày 27/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của Mai Thị H do chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra:

- Đã tạm giữ và trả lại cho Trần Thị S:
 - + Xe mô tô biển số 74H1-087.68, nhãn hiệu Honda, số loại SH Mode, màu sơn xanh-nâu, số máy: F51E-0004930, số khung: 510XDY004871.
 - + Giấy phép lái xe hạng A1 số 451169000219
 - + Giấy chứng minh nhân dân số 197376627
 - + Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007158 mang tên Nguyễn Thị Nga
 - + Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 015401062

- Ông Mai Văn A là đại diện hợp pháp của chị Mai Thị H không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trần Thị S.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSHH ngày 09 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trần Thị S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Thị S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị S từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Thị S nói lời sau cùng: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 16/7/2018, bị cáo Trần Thị S điều khiển xe mô tô biển số 74H1-087.68 của bị cáo chở chị Mai Thị H từ hướng Lao Bảo - Khe Sanh, khi đến gần Km 81+480 thuộc địa phận khóm Tây Chín, thị trấn Lao Bảo do bị cáo S khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định về giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô không đi về bên phải theo chiều đi của mình nên đã tông vào

dải phân cách cố định làm xe mô tô ngã xuống đường, hậu quả làm chị Mai Thị H chết tại chỗ. Hành vi như đã nêu trên của Trần Thị S đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008, điều luật quy định: “ Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình...”. Vì vậy hành vi của bị cáo Trần Thị S đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp bị hại có đơn yêu cầu xin bãi nại cho bị cáo; mặt khác, đại diện hợp pháp có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và thừa nhận hai gia đình đã lo mai táng cho bị hại và không yêu cầu bồi thường gì thêm (bút lục số 37-39). Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Người đại diện hợp pháp bị hại có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do lỗi hoàn toàn của bị cáo gây ra. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt tù mới đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới và phòng ngừa chung. Cũng như nhằm đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về an toàn giao thông đang diễn biến ngày càng phức tạp trên địa bàn. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Vì vậy, cần tiếp tục thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan công an huyện Hướng Hóa đã thu giữ và trả lại cho bị cáo Trần Thị S gồm: Xe mô tô biển số 74H1-087.68, nhãn hiệu Honda, số loại SH Mode, màu sơn xanh-nâu, số máy: F51E-0004930, số khung: 510XDY004871; Giấy phép lái xe hạng A1 số 451169000219; Giấy chứng minh nhân dân số 197376627; Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 007158 mang tên Nguyễn Thị Nga; Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 015401062 là đúng theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Thị S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Trần Thị S 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2019).

Giao bị cáo Trần Thị S cho UBND thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Lao Bảo trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Trần Thị S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/01/2019). Đại diện hợp pháp bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Công an huyện Hướng Hóa;
- UBND thị trấn Lao Bảo, Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trung